

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày: 02/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Miên; Bà Lê Thị Phương Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị X - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

BÙI ĐÌNH D, sinh năm: 1995; Nơi sinh, ĐKKHKT và cư trú: Thôn HC, xã P, huyện LT, tỉnh BN; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Con ông: BDD (H) và bà Nguyễn Thị X; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ là Vũ Thị Loan; bị cáo có 02 con sinh năm 2017 và 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/9/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Tô Văn L, sinh năm 1995.
2. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1996.
3. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1993.
4. Bà Trần Thị X, sinh năm 1978.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, tại phòng trọ của Bùi Đình D, ở thôn BL, xã LĐ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phối hợp công an xã LĐ, kiểm tra, phát hiện D và anh Tô Văn L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra thu giữ: 01 túi nilon màu trắng có miệng viền màu xanh, kích thước (2x2,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 02 tờ giấy bạc gấp đôi, kích thước lần lượt là (3x15)cm và (3x25)cm, ở giữa đều bảm dính chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa trà xanh 0 độ, gắn 02 ống hút nhựa màu trắng; 03 chiếc bật lửa ga cũ đã qua sử dụng. Việc kiểm tra, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của anh Vũ Văn T và anh Nguyễn Văn H1.

Quá trình điều tra, Bùi Đình D khai nhận: D không nghiện ma túy tổng hợp dạng đá nhưng từ tháng 3/2021, thỉnh thoảng D có sử dụng. Tháng 7/2021, D và anh Vũ Văn T thuê chung phòng trọ của bà Trần Thị X, ở thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tối ngày 19/9/2021, D và anh Tô Văn L rủ nhau góp tiền mua ma túy đá về phòng trọ của D sử dụng. Trước khi về phòng trọ của mình, D đưa cho anh L 200.000đồng. Khi D về phòng trọ thì thấy anh T và anh Nguyễn Văn H1, đang ngồi chơi ở phòng phía ngoài. D đi thẳng vào trong phòng ngủ, lấy chai nhựa trà xanh 0 độ ra để làm công cụ sử dụng ma túy.

Anh L thuê xe ôm của một người đàn ông (không quen biết) đến công khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000đồng (trong đó tiền của D có 200.000đồng, của anh L có 100.000đồng). Sau đó, anh L vào cửa hàng tạp hoá gần phòng trọ của D mua 01 bao thuốc lá và xin 02 ống hút bằng nhựa màu trắng để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Khi đến phòng trọ của D, anh L cũng đi luôn vào phòng phía trong nơi D đang ngồi. Anh L đưa cho D túi ma túy vừa mua được. D lấy một ít ma túy cho vào giấy bạc, bật lửa châm cho anh L và D cùng hút ma túy vào cơ thể. Anh T và anh H1 ở phòng bên ngoài, không biết D và L đang sử dụng ma túy ở phòng trong vì giữa hai phòng có cửa ngăn cách.

Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, khi D và anh L đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kết hợp công an xã Lương Điền, kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định có sự chứng kiến của anh T và anh Hùng.

Kết luận giám định số 553/KLGD-PC09 ngày 23/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là: 0,027g là ma túy, loại Methamphetamine. Chất tinh thể màu trắng bảm dính trên 02 tờ giấy bạc niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma

túy, loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính trên 02 tờ giấy bạc rất ít nên không xác định được khối lượng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chai nhựa trà xanh 0 độ, trên nắp có 02 ống hút nhựa màu trắng; 03 chiếc bật lửa ga; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh; 02 tờ giấy bạc;

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKSCG ngày 29/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Đình D về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo D thừa nhận hành vi như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo và anh T thuê phòng trọ của bà X từ tháng 7 năm 2021. Anh T là người đứng tên hợp đồng nhưng bị cáo và anh T cùng phải thanh toán tiền thuê trọ, tiền điện, tiền nước cho bà X. Bà X có D ký tạm trú cho bị cáo tại địa chỉ thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tại Công an xã. Khi nhận phòng trọ, bị cáo mua ổ khóa mới và giao cho anh T một chìa, bị cáo giữ số chìa khóa còn lại. Bị cáo có toàn quyền sử dụng đối với ngôi nhà mà bị cáo thuê của bà X. Tối ngày 19/9/2021, bị cáo đưa cho anh L 200.000đồng, anh L góp 100.000đồng và anh L là người đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Bị cáo chuẩn bị chai nhựa, bật lửa, giấy bạc. Anh L chuẩn bị ống hút. Bị cáo là người châm lửa đốt để bị cáo và anh L cùng sử dụng ma túy tại phòng trọ của bị cáo. Anh T và anh H1 không biết bị cáo và anh L sử dụng ma túy trong phòng. Bị cáo biết hành vi chứa chấp anh L sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Đình D phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đình D từ 24 tháng đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã gồm: 01 chai nhựa trà xanh 0 độ, trên nắp có 02 ống hút nhựa màu trắng; 03 chiếc bật lửa ga; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh; 02 tờ giấy bạc; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong phong bì số 553/KLGD-PC09. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Đình D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng tại phiên tòa: Bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là đúng, bị cáo không bị oan. Đề nghị HĐXX xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về làm ăn, sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 19/9/2021, bị cáo Bùi Đình D và anh Tô Văn L góp tiền để anh L đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Vào khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại phòng trọ của Bùi Đình D, ở thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bị cáo D chuẩn bị công cụ là chai nhựa, giấy bạc, bật lửa, lấy ma túy do anh L đưa, cho ma túy lên tờ giấy bạc rồi trực tiếp châm lửa đốt dưới tờ giấy bạc phía trên có ma túy để bị cáo và anh L cùng sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của anh L và bị cáo.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi dùng phòng trọ là nơi bị cáo được quản lý, sử dụng cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của họ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị

cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Một phong bì số 553/KLGD-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, 02 tờ giấy bạc); 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa trà xanh 0 độ, nắp chai màu trắng. Trên nắp chai có đục hai lỗ kết nối với hai ống hút nhựa màu trắng. Một ống hút liên kết ra ngoài, một ống hút có một đầu kết nối sâu vào trong chai nhựa, một đầu ra ngoài có nối với ống giấy bạc màu trắng; 03 chiếc bật lửa ga là công cụ bị cáo D và anh L chuẩn bị và sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho anh L tại khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng và người đàn ông lái xe ôm chở anh L đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,027g là ma túy, loại Methamphetamine, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D và L, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với anh Vũ Văn T, anh Nguyễn Văn H1 và chị Trần Thị X, do không biết việc D và L sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đình D phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Đình D 25 (hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/9/2021.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: Một phong bì số 553/KLGD-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 02 tờ giấy bạc); 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa trà xanh 0 độ, nắp chai màu trắng. Trên nắp chai có đục hai lỗ kết nối với hai ống hút nhựa màu trắng. Một ống hút liên kết ra ngoài, một ống hút có một đầu kết nối sâu vào trong chai nhựa, một đầu ra ngoài có nối với ống giấy bạc màu trắng; 03 chiếc bật lửa ga.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Đình D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- CQTHAHS-công an huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- CCTHADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

Phạm Thúy Hằng